|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI  TRƯỜNG THCS  TRUNG AN | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **Môn: TOÁN 8 – Năm học : 2021 - 2022**  **Thời gian: 90 phút(Không kể thời gian phát đề)** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**Môn : TOÁN 8 - Năm học : 2021-2022**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CẤP ĐỘ**  **CHỦ ĐỀ** | **NHẬN BIẾT** | **THÔNG HIỂU** | **VẬN DỤNG** | | **CỘNG** |
| **CẤP ĐỘ THẤP** | **CẤP ĐỘ CAO** |
| **1.Nhân, chia đơn thức đa thức** | Nhân đơn thức với đa thức. | Thực hiện phép nhân đa thức với đa thức, chia đa thức cho đơn thức |  |  |  |
| **Số câu hỏi**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** | 1  0,5  5 % | *2*  *1,5*  15% |  |  | 3  2  20% |
| **2.Phân tích đa thức thành nhân tử** |  | Đặt nhân tử chung và dùng hằng đẳng thức | Biết cách nhóm hạng tử để dùng hằng đẳng thức và đặt nhân tử chung. |  |  |
| **Số câu hỏi**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** |  | 2  1  10% | 1  1  10% |  | 3  2  20% |
| **3.Cộng trừ phân thức** |  | Cộng hai phân thứccùngmẫu, rút gọn kết quả | Cộngcác phân thứckhôngcùngmẫu, rút gọn kết quả |  |  |
| **Số câu hỏi**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** |  | 1  0,75  7,5 % | 1  0,75  7,5% |  | 2  2  15% |
| **4.Toán thực tế** |  | Tìm giá bán của món hàng sau giảm hoặc chưa tăng. | Vận dụng diện tích hình chữ nhật, hình vuông |  |  |
| **Số câu hỏi**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** |  | 1  1  0,75% | 1  1  0,75% |  | 2  2  15% |
| **5. Nhận dạng và chứng minh tứ giác** |  | Dùng tính chất đường trung bình chứngminh | Chứng minh tứ giác là hình chữ nhật,hình thoi |  |  |
| **Số câu hỏi**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** |  | 1  1  10% | 1  1  15% |  | 2  2  25% |
| **6. Tìm 2 số x, y** |  |  |  | Dùng hẳng đẳng thức đáng nhớ |  |
| **Số câu hỏi**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** |  |  |  | 1  0,5  5% | 1  0,5  5% |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỉ lệ%** | 1  0,5  5% | 7  5  50% | 4  3,5  40% | 1  1  5% | **13**  **10**  **100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI  **TRƯỜNG THCS**  **TRUNG AN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  Môn: **TOÁN 8 – Năm học : 2021 - 2022**  Thờigian: **90 phút***(Khôngkểthờigianphátđề)* |

**Bài 1:** (2 đ) Tính

a/ 

b/ 

c/ 

**Bài 2 :** (1,5đ) Phân tích đa thức thành nhân tử

a/ 

b/ 

c/ 

**Bài 3:** (1,5đ) Tính

a/ 

b/ 

**Bài 4: (**1đ) Một Điện máy xanh trưng bày một cái máy lạnh niêm yết giá

10800 000 đồng bao gồm cả thuế giá trị gia tăng (VAT) là 10%. Hỏi nếu không tính thuế VAT thì máy lạnh có giá bao nhiêu ?

**Bài 5 :** (1đ) Một nền nhà hình chữ nhật ABCD có chiều dài 4m và chiều rộng 4,8m. Người ta định trải lên nền nhà này một tấm thảm hình thoi có đỉnh lần lượt là 4 trung điểm M, N, P, Q của các cạnh hình chữ nhật ABCD. Tính diện tích của tấm thảm hình thoi đó ?

**Bài 6:** (2,5đ) Cho tam giác ABC vuông tại A. Gọi M là trung điểm BC. Từ M kẽ MD vuông góc AB tại D, ME vuông góc AC tại E.

a/ Chứng minh tứ giác ADME là hình chữ nhật.

b/ Gọi F là điểm đối xứng M qua D. Chứng minh tứ giác AMBF là hình thoi

**Bài 7:**(0,5đ) Tìm các số x, y thỏa mản đẳng thức 

HẾT

ĐÁP ÁN – BIỀU ĐIỂM

**Bài 1:** Tính

a/  =  (0,5đ)

b/  =  (0,5đ)

=  (0,25đ)

c/ c/ =  (0,75đ)

**Bài 2 :** Phân tích đa thức thành nhân tử

a/  =  (0,5đ)

b/  =  (0,25đ)

=  (0,25đ)

c/  =  (0,25đ)

=  (0,25đ)

**Bài 3:** Tính

a/  =  (0,25đ)

=  (0,25đ)

= (0,25đ)

b/ = 

= (0,25đ)

= (0,25đ)

= 

= (0,25đ)

**Bài 4:** Gía ban đầu của chiếc máy lạnh: (0,25đ)

10 800 000 : (100% - 10%) = 12 000 000 (đồng)(0,5đ) (0,25đ)

**Bài 5:**

* Diện tích hình chữ nhật ABCD:

4 . 4,8 = 19,2(m2) (0,5đ)

* Diện tích 4 tam giác :

4.. 2 . 2,4 = 9,6(m2) (0,25đ)

- Diên tích tấm thảm :

19,2 – 9,6 = 9,6(m2) (0,25đ)

**Bài 6:** (2,5đ)

B

F

M

D

E

A

C

a/ Chứng minh tứ giác ADME là hình chữ nhật.

Tứ giác ADME có : . Góc BAC = 900 (Tam giác ABC vuông taị A)

.Góc ADM = 900(MD vuông góc AB)(0,75đ)

. Góc AEM = 900 (ME vuông góc AC)

Tứ giác ADME là hình chữ nhật. (0,25đ)

b/ Chứng minh tứ giác AMBF là hình thoi

Tam giác ABC có : . MD // AC (ADME là hình chữ nhật)

. M là trung điểm BC (gt)

D là trung điểm AB (0,5đ)

Tứ giác AMBF có : .D là trung điểm AB (cmt)

. D là trung điểm MF(F là điểm đối xứng M qua D(0,25đ)

Tứ giác AMBF là hình bình hành(0,25đ)

Mà : MF AB(MDAB) (0,25đ)

Vậy: tứ giác AMBF là hình thoi (0,25đ)

**Bài 7:**(0,5đ)





 (0,25đ)



 (0,25đ)

…………………………………………………………………………………..